

Thời gian làm bài: 90phút, không tính thời gian phát đề

(Đề có 02 trang)

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:

“Tại một công trường làm đường Tây Bắc, 1966.

Tôi nhìn ra cái tàu lặn nghiêng đá mặt đường mới, nhìn ra những kíp thợ xây dựng mở đường, nhìn ra một tổ ong của anh chị em làm đường vừa mang được ong chúa về. Cửa sổ buồng tôi viết, lúc nào cũng nhận nhịp cánh tay người và những cánh ong quen dần với tổ mới. Ong bay trên trang sổ tay tôi. Ong tua tròn trên trang giấy chữ nhật trắng, như là tàu bay đảo nhiều vòng chờ lệnh hạ cánh xuống. Buồng bên có người bị ong đốt. Bởi vì người đó hoảng hốt vừa giết ong một cách không cần thiết, và người thấy mùi máu, bọn ong cùng tổ liền xông tới đốt. Rồi ong cũng lần ra chết, tinh hồn xuất theo luôn với nọc đốt. Con ong bé cũng như con voi to, vốn tính lành nhưng khiêu khích chúng thì chúng đánh lại ngay, dẫu rằng có phải lấy bản mạng ra mà trả lời. Anh cán bộ địa chất liền cho tôi mượn một sổ tạp chí khoa học có mấy trang về nuôi ong. Giờ tôi mới biết rằng đó là một thế giới đầy sinh thú. Đời sống con ong để lại cho người đọc nó một bài học về kiên nhẫn, về cần lao, về tích lũy, chế tạo và sáng tạo. Người ta đã đánh dấu con ong, theo dõi nó, và thấy rằng cái giọt mật làm ra đó, là kết quả của 2.700.000 chuyến (bay) đi, đi từ tổ nó đến khắp các nơi có hoa quanh vùng. Và trong một nửa lít mật ong đóng chai, phân chất ra được 5 vạn thứ hoa. Tính ra thành bước chân người thì tổng cộng đường bay của con ong đó là 8.000.000 cây số.

Giữa rừng Tây Bắc đầy hoa, đầy bướm, đầy ong, cái tôi thấy say say trong chính mình là dầu không được một chuyến đi bằng một đời ong, mình cũng là một con sinh vật đang nung một thứ mật gì. Sự tích lũy ở mình cũng ngày ngày có giọt ra mà phần nào đem thơm thảo vào sự sống.

(Trích Tờ hoa – Nguyễn Tuân)

Câu 1. Hãy chỉ rõ những phương thức biểu đạt được sử dụng trong đoạn trích

Câu 2. Theo tác giả, đời sống con ong để lại cho người đọc bài học gì?

Câu 3. Nêu hiệu quả của việc sử dụng các thông tin một nửa lít mật ong, 5 vạn thứ hoa, 8.000.000 cây số. trong đoạn trích.

Câu 4. Qua các cụm từ “Tôi nhìn...”, “Giờ tôi mới biết rằng...”, “cái tôi thấy say say...” anh chị hiểu gì về cái “tôi” trữ tình của nhà văn trong tùy bút?

Câu 5. Từ suy ngẫm của tác giả “ cái tôi thấy say say trong chính mình là dầu không được một chuyến đi bằng một đời ong, mình cũng là một con sinh vật đang nung một thứ mật gì. Sự tích lũy ở mình cũng ngày ngày có giọt ra mà phần nào đem thơm thảo vào sự sống”, anh chị hãy rút ra bài học về lẽ sống của bản thân.

II. PHẦN VIẾT (6.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm)

Anh chị hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày cảm nhận về hình tượng người lính đảo trong đoạn thơ sau :

ĐỒNG ĐỘI TÔI TRÊN ĐẢO THUYỀN CHÀI

*Lều bạt chung chiêng giữa nước, giữa trời
Đến một cái gai cũng không sống được
Sớm mở mắt, nắng lừa ngọn ngút
Đêm trong lều như trôi trong mây...*

*...Đảo tự giấu mình trong màu nước lam xanh
Cái giọt máu thiêng dưới ngầu ngầu bọt sóng
Tổ quốc ơi! Tiếng chúng tôi kêu lên mà mắt chúng tôi nhìn xuống
Bóng chúng tôi trùm khắp đảo Thuyền Chài..*

Đảo Thuyền Chài, 5-1978

(Trần Đăng Khoa, “Bên cửa sổ máy bay”, NXB Tác phẩm mới, 1985)

Chú thích :

- Đảo Thuyền Chài : là một rạn san hô vòng thuộc Quần đảo Trường Sa , ở đó có ba bãi cát nhỏ, khi thủy triều xuống thì cao hơn mặt nước khoảng 0,5 m, khi thủy triều lên thì ngập khoảng 1,0 m

Câu 2 (4.0 điểm)

Anh chị hãy viết bài văn khoảng 600 chữ trình bày suy nghĩ về thái độ cần có của tuổi trẻ trước việc bán hàng rong trên đường phố hiện nay.

GỢI Ý ĐÁP ÁN

Phần	Câu	NỘI DUNG	Điểm
Phần		ĐỌC HIỂU	4,0
I	1	Trong đoạn văn trên tác giả đã sử dụng những phương thức biểu đạt: tự sự (kể về câu chuyện của loài bướm, loài ong), miêu tả (tả về công trường thi công, loài bướm, loài ong), biểu cảm (thể hiện cảm xúc trước sự cần mẫn và tích lũy của loài ong)	0,5
	2	Theo tác giả, đời sống con ong để lại cho người đọc một bài học về kiên nhẫn, về cần lao, về tích lũy, chế tạo và sáng tạo (0.5đ)	0,5
	3	Hiệu quả của việc sử dụng các thông tin một nửa lít mật ong, 5 vạn thứ hoa, 8.000.000 cây số. trong đoạn trích : + Đây là các thông tin về quá trình làm ra một giọt mật của con ong được các nhà nghiên cứu theo dõi và ghi chép lại + Tác giả sử dụng các thông tin trên làm tăng tính thuyết phục, gợi hình, gợi cảm cho bài viết, giúp người đọc thêm hiểu biết về thế giới loài ong	1,0
	4	Qua các cụm từ “Tôi nhìn...”, “Giờ tôi mới biết rằng...”, “cái tôi thấy say say...” ta thấy được cái “tôi” trong thể tùy bút của nhà văn Nguyễn Tuân đó là: Cái tôi thể hiện trực tiếp trong tác phẩm và cái tôi đó có được là từ sự quan sát, trải nghiệm và tưởng tượng của tác giả.	1.0
	5	Học sinh phải nêu cách hiểu về suy ngẫm của tác giả, từ đó liên hệ để rút ra bài học về lẽ sống của bản thân : + Suy ngẫm của tác giả qua câu văn : Tuy chưa làm được điều kì diệu , phi thường như con ong, nhưng ông nhận thấy mình cũng giống ong, đang cần mẫn, hăng say, đóng góp sức lực nhỏ bé của mình cho đất nước + Phân liên hệ bản thân : Học sinh có thể chọn bài học về sự kiên trì, nhẫn nại/ sự chăm chỉ, siêng năng/ sự cống hiến, hi sinh cho cộng đồng, dân tộc,.....	1.0
II		PHẦN VIẾT	6,0
	1	Câu 1 Hãy viết đoạn văn nghị luận khoảng 200 chữ, cảm nhận của anh/ chị về tình yêu quê hương của tác giả trong đoạn thơ	2,0
		<i>a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn</i> - Dung lượng đoạn văn: khoảng 200 chữ, 2/3 trang giấy thi. - Hình thức: HS có thể trình bày đoạn văn theo một trong các cách sau: diễn dịch, quy nạp, tổng – phân - hợp, song hành hoặc móc xích.	0,25

	b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i>	0,25
	c. <i>Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận.</i> Xác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận, sau đây là một số gợi ý: + Người lính trong đoạn thơ trên là những con người gan dạ, dũng cảm, lạc quan, sẵn sàng hy sinh để bảo vệ Tổ quốc, là tấm gương sáng để thế hệ trẻ noi theo. Dù điều kiện sống nơi biển đảo vô cùng khắc nghiệt (sóng gió nơi đây rất dữ dội, thiên nhiên khắc nghiệt đến nỗi một cái gai cũng không sống được), nhưng họ vẫn quyết trụ vững, quyết bảo vệ chủ quyền. Tình yêu đất nước được thể hiện qua tiếng gọi thân thương, nhưng trên hết vẫn là ý thức trách nhiệm gìn giữ bảo vệ Tổ quốc. Vẻ đẹp ấy được cảm nhận với tâm hồn nghệ sĩ gần bó và giàu yêu thương, cảm phục +Vẻ đẹp người lính đảo được vẽ nên bằng những từ ngữ giàu hình ảnh (hệ thống từ láy : <i>chung chiêng, ngọn ngút</i>), biện pháp tu từ (so sánh : <i>đêm trong lều như trôi trong mây</i> ; ẩn dụ : <i>Cái giọt máu thiêng</i>)	0,5
	d. <i>Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i> - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng.	0,5
	đ. <i>Diễn đạt:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0,25
	e. <i>Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
	2 Thái độ cần có của tuổi trẻ trước việc bán hàng rong trên đường phố hiện nay	4,0
	a. <i>Xác định được yêu cầu của kiểu bài</i> Xác định được yêu cầu của kiểu bài: nghị luận xã hội	0,25
	b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> c. <i>Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề cần nghị luận.</i>	0,5 1,0

		- Xác định được ý chính của bài viết. - Xác định các ý theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận: * Giới thiệu được vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm cá nhân về vấn đề. * Triển khai vấn đề cần nghị luận: -Giải thích : “bán hàng rong” là gì/ Biểu hiện của việc bán hàng rong như thế nào? -Phân tích : Mặt tích cực và tồn tại của việc bán hàng rong -Thái độ cần thiết của tuổi trẻ : Không coi thường, dè bủ người bán hàng rong bởi họ cũng vì miếng cơm, manh áo / Không thờ ơ hoặc hưởng ứng những mặt hàng mất vệ sinh an toàn thực phẩm, không rõ nguồn gốc/ Tuyên truyền vận động người bán hàng rong có ý thức bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh, không lấn chiếm lòng đường gây mất an toàn giao thông * Khẳng định lại quan điểm cá nhân và rút ra bài học cho bản thân.	
		<i>d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i> - Triển khai được ít nhất hai luận điểm để làm rõ quan điểm của cá nhân. - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng. Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.	1,5
		<i>đ. Diễn đạt:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0,25
		<i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
		TỔNG ĐIỂM: I + II = 10,0	10,0

